

Số: 138 / QĐ-ĐHL

Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học thứ hai, hình thức đào tạo chính quy đào tạo tại Phân hiệu Đại học Huế tại Quảng Trị
đợt 1 (tháng 3 năm 2018)**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Luật trực thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Văn bản hợp nhất số 17/VBHN ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Quy định về đào tạo để cấp bằng tốt nghiệp đại học thứ hai ban hành theo Quyết định số 22/2001/QĐ-BGD&ĐT ngày 26 tháng 6 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 19/2015/TT- BGDDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng xét tốt nghiệp đại học, hình thức đào tạo chính quy, đợt 1 (tháng 3 năm 2018);

Xét đề nghị của các Ông: Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí-ĐBCLGD và Trưởng Phòng CTSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học thứ hai, hình thức đào tạo chính quy, cho 55 (năm mươi lăm) sinh viên đào tạo tại Phân hiệu Đại học Huế tại Quảng Trị, có tên theo danh sách đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Các Ông (Bà) Trưởng các Phòng chức năng, Trưởng các Khoa trực thuộc trường và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Đại học Huế (để báo cáo);
- Như Điều 2 “để thi hành”;
- Lưu: VT, ĐT, KT-ĐBCLGD, CTSV, Website.



Đoàn Đức Lương

DANH SÁCH SINH VIÊN
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG ĐẠI HỌC BẰNG THỨ HAI NGÀNH LUẬT,
HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CHÍNH QUY, NIÊN KHÓA 2015 – 2018
ĐÀO TẠO TẠI PHÂN HIỆU ĐẠI HỌC HUẾ TẠI QUẢNG TRỊ
ĐỢT 1 (THÁNG 3 NĂM 2018)

(Kèm theo Quyết định số 188/QĐ-DHL ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học Huế)

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Điểm		Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
						Hệ 10	Hệ 4		
1	1565010001	Lê Tuấn	Anh	11/09/1989	Nam	7.25	2.94	Khá	
2	1565010003	Võ Tuấn	Anh	28/03/1983	Nam	7.43	2.99	Khá	
3	1565010004	Nguyễn Anh	Ba	25/02/1988	Nam	7.63	3.11	Khá	
4	1565010005	Hoàng Mạnh	Cường	02/12/1991	Nam	7.20	2.86	Khá	
5	1565010009	Đoàn Lê	Dung	26/11/1988	Nữ	7.36	2.96	Khá	
6	1565010010	Nguyễn Thị	Dung	19/04/1985	Nữ	7.51	3.00	Khá	
7	1565010011	Phạm Thị Ngọc	Dung	04/08/1992	Nữ	7.01	2.69	Khá	
8	1565010012	Lê Thanh	Dũng	03/04/1981	Nam	7.09	2.76	Khá	
9	1565010013	Lê Tiến	Dũng	13/06/1987	Nam	7.09	2.81	Khá	
10	1565010015	Nguyễn Thị Thùy	Dương	09/09/1993	Nữ	7.51	3.07	Khá	
11	1565010016	Ngô Xuân	Hải	18/04/1982	Nam	7.09	2.79	Khá	
12	1565010017	Nguyễn Quang	Hải	17/05/1988	Nam	7.40	2.97	Khá	
13	1565010018	Phan Văn	Hóa	10/11/1989	Nam	7.35	2.96	Khá	
14	1565010019	Nguyễn Xuân	Hoài	26/09/1990	Nam	7.25	2.89	Khá	
15	1565010020	Phan Xuân	Hoài	18/10/1981	Nam	7.33	2.92	Khá	
16	1565010021	Hoàng Việt	Hùng	21/07/1990	Nam	7.49	3.03	Khá	
17	1565010022	Nguyễn Văn	Hùng	20/05/1992	Nam	7.35	2.94	Khá	
18	1565010023	Nguyễn Xuân	Hùng	15/06/1964	Nam	7.11	2.76	Khá	
19	1565010024	Nguyễn Lê Thanh	Hương	27/08/1989	Nữ	7.33	2.94	Khá	
20	1565010025	Võ Văn	Lam	02/08/1971	Nam	7.33	2.88	Khá	
21	1565010028	Đoàn Thị	Lựu	08/08/1990	Nữ	7.46	3.05	Khá	
22	1565010029	Hồ Hải	Nam	11/10/1982	Nam	7.36	2.96	Khá	
23	1565010030	Hoàng Đức	Nam	06/01/1984	Nam	7.39	2.98	Khá	
24	1565010031	Nguyễn Quỳnh	Nga	03/07/1991	Nữ	7.54	3.08	Khá	
25	1565010032	Phạm Thị Thành	Nhân	31/03/1988	Nữ	7.57	3.10	Khá	
26	1565010033	Hoàng Trần Phương	Nhiên	25/02/1988	Nữ	7.57	3.08	Khá	
27	1565010035	Nguyễn Trương	Phong	05/12/1975	Nam	7.27	2.89	Khá	
28	1565010036	Lê Thị Thanh	Phương	01/07/1985	Nữ	7.42	2.97	Khá	
29	1565010037	Lê	Quý	18/12/1986	Nam	7.10	2.79	Khá	
30	1565010038	Lê Hồng	Sơn	24/09/1977	Nam	7.29	2.89	Khá	
31	1565010040	Nguyễn Trường	Sơn	08/08/1984	Nam	6.76	2.57	Khá	
32	1565010041	Nguyễn Thị	Thắm	01/08/1989	Nữ	7.31	2.92	Khá	
33	1565010043	Lê Xuân	Thắng	20/10/1988	Nam	7.15	2.81	Khá	

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Điểm		Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
					Hệ 10	Hệ 4		
34	1565010044	Nguyễn Thị Thu Thanh	16/07/1972	Nữ	7.96	3.26	Giỏi	
35	1565010046	Mai Thị Hồng Thương	21/11/1988	Nữ	7.66	3.15	Khá	
36	1565010047	Từ Công Tiến	02/09/1976	Nam	7.17	2.79	Khá	
37	1565010048	Lê Thị Nha Trang	19/07/1981	Nữ	7.25	2.82	Khá	
38	1565010051	Nguyễn Quang Trí	06/06/1971	Nam	7.26	2.87	Khá	
39	1565010056	Hoàng Quang Viên	20/03/1985	Nam	6.81	2.60	Khá	
40	1565010058	Phan Thanh Vũ	24/03/1991	Nam	7.45	3.03	Khá	
41	1565010059	Võ Văn Vượng	28/10/1986	Nam	6.75	2.57	Khá	
42	1565010060	Trần Quang Bảo Yên	18/10/1990	Nữ	7.59	3.10	Khá	
43	1565010061	Bùi Thị Hải Yên	26/10/1989	Nữ	7.70	3.19	Khá	
44	1565010062	Hoàng Công Chắt	01/01/1984	Nam	7.23	2.86	Khá	
45	1565010063	Trương Thị Anh Đào	10/07/1984	Nữ	7.72	3.20	Giỏi	
46	1565010064	Trương Quang Dũng	12/10/1978	Nam	7.10	2.71	Khá	
47	1565010065	Nguyễn Thị Hương	08/03/1992	Nữ	7.65	3.16	Khá	
48	1565010066	Bùi Thị Hường	01/08/1988	Nữ	7.47	3.06	Khá	
49	1565010067	Cao Xuân Khải	11/07/1985	Nam	7.21	2.84	Khá	
50	1565010068	Phạm Thị Bích Loan	20/12/1983	Nữ	7.51	3.04	Khá	
51	1565010069	Bùi Thị Bích Ngọc	01/08/1992	Nữ	7.50	3.05	Khá	
52	1565010070	Nguyễn Hữu Phúc	10/03/1991	Nam	7.28	2.88	Khá	
53	1565010072	Lê Thị Thu	03/01/1991	Nữ	7.58	3.09	Khá	
54	1565010073	Nguyễn Quang Trí	30/11/1987	Nam	7.08	2.76	Khá	
55	1565010096	Hoàng Thị Hạnh	23/11/1992	Nữ	7.59	3.11	Khá	

* Danh sách này gồm có 55 sinh viên được công nhận tốt nghiệp.

Trong đó có: - 002 sinh viên đạt loại Giỏi,

- 053 sinh viên đạt loại Khá.

Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 3 năm 2018



PGS.TS. Đoàn Đức Lương